

Bản án số: 64/2023/DS-PT
Ngày 29 - 3 - 2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Lệ Kiều

Các Thẩm phán: Bà Châu Minh Nguyệt

Ông Lê Thanh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:
Ông Trương Trung Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 234/2022/TLPT-DS ngày 15 tháng 12 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 121/2022/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐ-PT ngày 02 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng Q**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 và tầng 2, Tòa nhà A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của Ngân hàng Q: Bà Nguyễn Thảo T, sinh năm 1996; cán bộ xử lý nợ - Ngân hàng Q; địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà D, Phường 2, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, (theo các văn bản ủy quyền số 27869.20 ngày 04/01/2021, số 035530.22 ngày 22/4/2022), (có mặt).

2. Bị đơn: Bà **Lê Thị L T**, sinh năm 1980 (đã chết)

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Lê Thị L T gồm:

2.1. Bà Lê Thị Đ, sinh năm 1956 (vắng mặt)

2.2. Bà Lê Thị L, sinh năm 1960 (vắng mặt)

2.3. Ông Lê Văn V, sinh năm 1963 (vắng mặt)

2.4. Ông Lê Văn T, sinh năm 1966 (vắng mặt)

2.5. Bà Lê Thị Bích L1, sinh năm 1967 (vắng mặt)

2.6. Bà Lê Thị K, sinh năm 1970 (vắng mặt)

2.7. Ông Lê Hóc X, sinh năm 1968 (vắng mặt)

2.8. Ông Lê Văn H, sinh năm 1972 (vắng mặt)

2.9. Ông Lê Hoàng G, sinh năm 1974 (vắng mặt)

2.10. Bà Lê Thị Bích T, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp I, xã Châu H, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc Liêu.

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn Ngân hàng Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 22 tháng 4 năm 2022 và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn Ngân hàng Q (gọi tắt là Ngân hàng), người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn, bà Nguyễn Thảo T trình bày:

Vào ngày 23/10/2019, bà T có ký hợp đồng tín dụng số 3413446.19 với Ngân hàng Q Chi nhánh Thành Đ - Phòng giao dịch, số tiền vay 2.000.000.000 đồng, thời hạn cho vay 348 tháng, kể từ ngày giải ngân là ngày 25/10/2019, theo Đơn đề nghị giải ngân kèm khế ước nhận nợ. Lãi suất là 10,4%/năm, lãi suất này áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân, sau đó lãi suất được điều chỉnh lại 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 3,3%/năm. Phương thức thanh toán là hàng tháng trả gốc 5.748.000 đồng cùng với tiền lãi, tháng cuối thanh toán dứt điểm, ngày trả lãi vào ngày 15 hàng tháng. Mục đích vay để bù đắp vốn tự có tiền chuyển nhượng bất động sản diện tích 427,2m² tại thửa 50, tờ bản đồ số 45, tọa lạc Phường 5, Thành phố Tân An, tỉnh Long An. Sau đó, bà T thế chấp đất tại thửa 50 do bà T đứng tên quyền sử dụng đất cho Ngân hàng.

Quá trình vay, bà T đóng được 03 kỳ với số tiền gốc là 17.344.000 đồng, lãi trả 46.681.000. Từ kỳ thứ 4 (ngày 16/01/2020) thì bà T không thanh toán gốc, lãi cho Ngân hàng. Do bà T vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 15/02/2020 Ngân hàng chuyển toàn bộ nợ của bà T sang nợ quá hạn, theo quy định tại Điều 4.2 của Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Đến ngày 30/6/2020, bà T có đơn xin bàn giao tài sản bảo đảm cho Ngân hàng để Ngân hàng bán đấu giá T hồi nợ. Sau đó, Ngân hàng với bà T ký Biên bản thỏa Tận ngày 23/7/2020 về việc bà T giao tài sản bảo đảm cho Ngân hàng để xử lý, thu hồi nợ, biên bản có xác nhận của Ủy ban nhân Phường 5, Thành phố Tân An, tỉnh Long An. Ngày 14/8/2020, Ngân hàng có ký hợp đồng với Công ty Đấu Giá Hợp Danh Bất Động Sản Việt để tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất mà bà T đang thế chấp tại Ngân hàng. Ngày 27/12/2021, tài sản thế chấp đã được bán với giá 2.000.000.000 đồng. Nhưng sau khi trừ đi chi phí phát sinh trong quá trình xử lý tài sản theo Thông báo số 02991621 ngày 27/12/2021 thì số tiền hạch toán T nợ là 1.936.247.200 đồng. Ngân hàng đã ưu tiên T vào nợ gốc nhưng không đủ trừ

nợ gốc. Hiện bà T còn nợ gốc 46.408.800 đồng và nợ lãi trong hạn là 17.980.393 đồng, nợ lãi quá hạn đến ngày 16/12/2021 là 629.058.313 đồng thì chưa thanh toán.

Ngân hàng yêu cầu bà T thanh toán tiền gốc còn nợ 46.408.800 đồng và tiền lãi đến ngày 22/7/2022 là 652.152.702 đồng, trong đó lãi trong hạn là 17.980.393 đồng, nợ lãi quá hạn là 634.172.309 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 23/7/2022 đến khi thanh toán xong nợ.

Tại phiên tòa, Ngân hàng thay đổi nội dung yêu cầu khởi kiện do bà T đã chết nên Ngân hàng yêu cầu những người thừa kế của bà T phải có nghĩa vụ trả nợ thay cho bà T tiền gốc, lãi tạm tính đến ngày 30/9/2022 là 700.203.610 đồng, trong đó nợ gốc 46.408.800 đồng, lãi trong hạn là 17.980.393 đồng, nợ lãi quá hạn là 635.814.417 đồng và yêu cầu tiền lãi phát sinh từ ngày 01/10/2022 đến khi thanh toán xong nợ.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành thủ tục tổng đạt cho bà T bằng hình thức niêm yết do bà T không có mặt tại địa phương. Đến ngày 06/9/2022, Tòa án đã xác minh bà Lê Thị K là chị ruột của bà T, lời trình bày của bà K xác định bà T đã chết vào ngày 26/12/2021 và cung cấp giấy báo tử (bản photô có đối chiếu bản chính) cho Tòa án. Do bà T đã chết nên không có lời trình bày.

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà T là bà Lê Thị K trình bày: Cha và mẹ của bà T là ông Lê Văn N và bà Nguyễn Thị U đã chết. Bà T chết không có chồng và con. Các anh chị em của bà T gồm bà Lê Thị Đ, bà Lê Thị L, ông Lê Văn V, ông Lê Văn T, bà Lê Thị Bích L1, bà Lê Thị K, ông Lê Hóc X, ông Lê Văn H, ông Lê Hoàng G, bà Lê Thị Bích T. Tài sản của cha mẹ là căn nhà và đất hiện nay anh chị em đang sống do cha mẹ đứng quyền sử dụng đất. Sau khi cha mẹ chết thì các anh chị em trong gia đình chưa chia thừa kế. Do bà K không hưởng di sản của bà T nên bà K không đồng ý trả nợ thay cho bà T.

Đối với bà Lê Thị Đ, bà Lê Thị L, ông Lê Văn V, ông Lê Văn T, bà Lê Thị Bích L1, ông Lê Hóc X, ông Lê Văn H, ông Lê Hoàng G, bà Lê Thị Bích T không có lời khai, do Tòa án triệu tập không đến Tòa án để trình bày ý kiến.

Từ những nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 121/2022/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

- Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Q đối với những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Lê Thị L T gồm bà Lê Thị Đ, bà Lê Thị L, ông Lê Văn V, ông Lê Văn T, bà Lê Thị Bích L1, bà Lê Thị K, ông Lê Hóc X, ông Lê Văn H, ông Lê Hoàng G, bà Lê Thị Bích T, về yêu cầu bà Lê Thị Đ, bà Lê Thị L, ông Lê Văn V, ông Lê Văn T, bà Lê Thị Bích L1, bà Lê Thị K, ông Lê Hóc X, ông Lê Văn H, ông Lê Hoàng G, bà Lê Thị Bích T cùng thanh toán nợ thay cho bà Lê Thị L T số tiền gốc, lãi tạm tính đến ngày 30 tháng 9 năm 2022 là 700.203.610 đồng (bảy trăm triệu hai trăm lẻ ba nghìn

sáu trăm mười đồng), trong đó tiền nợ gốc 46.408.800 đồng (bốn mươi sáu triệu bốn trăm lẻ tám nghìn tám trăm đồng), tiền nợ lãi trong hạn là 17.980.393 đồng (mười bảy triệu chín trăm tám mươi nghìn ba trăm chín mươi ba đồng), tiền nợ lãi quá hạn là 635.814.417 đồng (sáu trăm ba mươi lăm triệu tám trăm mười bốn nghìn bốn trăm mười bảy đồng) và yêu cầu tiền lãi phát sinh từ ngày 01 tháng 10 năm 2022 đến khi thanh toán xong nợ, theo Hợp đồng hợp đồng tín dụng số 3413446.19 ngày 23 tháng 10 năm 2019.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và tuyên về quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 13 tháng 10 năm 2022, nguyên đơn Ngân hàng Q kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm số 121/2022/DS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu. Yêu cầu cấp phúc thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Q.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn Ngân hàng Q giữ nguyên kháng cáo.

Quan điểm Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa:

- *Về việc chấp hành pháp luật tố tụng:* Từ khi thụ lý đến khi xét xử phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự cũng đã chấp hành đúng các quy định.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng Q, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 121/2022/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến đề xuất của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Xét đơn kháng cáo của Ngân hàng Q nộp trong hạn luật định và Ngân hàng đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm. Căn cứ vào Điều 273; Điều 276 của Bộ luật Tố tụng dân sự, được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Xét kháng cáo của Ngân hàng Q về việc yêu cầu những người thừa kế của bà T phải có nghĩa vụ trả nợ thay cho bà T tiền gốc, lãi tạm tính đến ngày 30/9/2022 là 700.203.610 đồng, trong đó nợ gốc 46.408.800 đồng, lãi trong hạn là 17.980.393 đồng, nợ lãi quá hạn là 635.814.417 đồng và yêu cầu tiền lãi phát sinh từ ngày 01/10/2022 đến khi thanh toán xong nợ.

[3.1] Ngân hàng Q xác định ngày 23/10/2019 bà T có ký hợp đồng tín dụng số 3413446.19 với Ngân hàng Q - Chi nhánh Thành Đ - Phòng Giao dịch C, số tiền vay 2.000.000.000 đồng, hiện bà T còn nợ gốc 46.408.800 đồng, nợ lãi trong hạn là 17.980.393 đồng và nợ lãi quá hạn đến ngày 30/09/2022 là 635.814.417 đồng. Do bà T đã chết nên Ngân hàng yêu cầu những người thừa kế

của bà T là bà Lê Thị Đ, bà Lê Thị L, ông Lê Văn V, ông Lê Văn T, bà Lê Thị Bích L1, bà Lê Thị K, ông Lê Hóc X, ông Lê Văn H, ông Lê Hoàng G, bà Lê Thị Bích T thanh toán nợ thay cho bà T số tiền gốc, lãi tạm tính đến ngày 30/9/2022 là 700.203.610 đồng, trong đó nợ gốc 46.408.800 đồng, lãi trong hạn là 17.980.393 đồng, nợ lãi quá hạn là 635.814.417 đồng và yêu cầu tiền lãi phát sinh từ ngày 01/10/2022 đến khi thanh toán xong nợ.

[3.2] Ngân hàng cho rằng bà T có tài sản là phần tài sản được hưởng thừa kế đối với quyền sử dụng đất do ông Lê Văn N và bà Nguyễn Thị U chết để lại, do bà T chết sau thời điểm ông N, bà U qua đời. Ngoài ra ngân hàng không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh bà T khi chết có để lại tài sản. Tuy nhiên, bà Lê Thị K là chị ruột của bà T xác định tài sản của cha mẹ bà là căn nhà và đất hiện nay anh chị em đang sống do cha mẹ đứng tên quyền sử dụng đất. Sau khi cha mẹ chết thì các anh chị em trong gia đình chưa chia thừa kế. Ngân hàng thì không đưa ra được chứng cứ chứng minh thời điểm bà T chết thì bà T đã được chia di sản thừa kế của ông Lê Văn N và bà Nguyễn Thị U. Tại phiên tòa phúc thẩm Ngân hàng cũng không chứng minh được khi chết bà T có để lại tài sản.

[3.3] Căn cứ khoản 1 Điều 615 Bộ luật Dân sự, quy định về thực hiện nghĩa vụ tài sản do người chết để lại: “Những người hưởng thừa kế có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ tài sản trong phạm vi di sản do người chết để lại, trừ trường hợp có thỏa Tận khác”.

[3.4] Đối chiếu quy định nêu trên thì do Ngân hàng Q không chứng minh được bà T có tài sản và những người thừa kế của bà T được hưởng di sản của bà T. Do vậy, cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về việc yêu cầu những người thừa kế của bà T phải có nghĩa vụ trả nợ thay cho bà T là phù hợp quy định pháp luật, nên cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng.

[4] Xét ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng Q, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 121/2022/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu là có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

[5] Về án phí: Ngân hàng Q phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị được giữ nguyên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; không chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng Q; Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 121/2022/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 615 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 3 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Q đối với những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Lê Thị L T gồm bà Lê Thị Đ, bà Lê Thị L, ông Lê Văn V, ông Lê Văn T, bà Lê Thị Bích L1, bà Lê Thị K, ông Lê Hóc X, ông Lê Văn H, ông Lê Hoàng G, bà Lê Thị Bích T, về yêu cầu bà Lê Thị Đ, bà Lê Thị L, ông Lê Văn V, ông Lê Văn T, bà Lê Thị Bích L1, bà Lê Thị K, ông Lê Hóc X, ông Lê Văn H, ông Lê Hoàng G, bà Lê Thị Bích T cùng thanh toán nợ thay cho bà Lê Thị L T số tiền gốc, lãi tạm tính đến ngày 30 tháng 9 năm 2022 là 700.203.610 đồng (bảy trăm triệu hai trăm lẻ ba nghìn sáu trăm mười đồng), trong đó tiền nợ gốc 46.408.800 đồng (bốn mươi sáu triệu bốn trăm tám nghìn tám trăm đồng), tiền nợ lãi trong hạn là 17.980.393 đồng (mười bảy triệu chín trăm tám mươi nghìn ba trăm chín mươi ba đồng), tiền nợ lãi quá hạn là 635.814.417 đồng (sáu trăm ba mươi lăm triệu tám trăm mười bốn nghìn bốn trăm mười bảy đồng) và yêu cầu tiền lãi phát sinh từ ngày 01 tháng 10 năm 2022 đến khi thanh toán xong nợ, theo Hợp đồng hợp đồng tín dụng số 3413446.19 ngày 23 tháng 10 năm 2019.

2. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ngân hàng Q phải chịu số tiền 32.008.144 đồng (ba mươi hai triệu không trăm lẻ tám nghìn một trăm bốn mươi bốn đồng). Ngân hàng Q đã nộp số tiền 13.824.000 đồng (mười ba triệu tám trăm hai mươi bốn nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai T tạm ứng án phí số 0001060 ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, được chuyển T án phí, Ngân hàng Q còn phải nộp số tiền 18.184.144 đồng (mười tám triệu một trăm tám mươi bốn nghìn một trăm bốn mươi bốn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Ngân hàng Q phải chịu án phí dân sự phúc thẩm 300.000 đồng. Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0001260 ngày 28/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Tp. Hồ Chí Minh (01 bản);
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- TAND huyện Vĩnh Lợi (01 bản);
- CCTHADS huyện Vĩnh Lợi (01 bản);
- Các đương sự;
- Lưu HS, Tổ HCTP (01 bản).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lệ Kiều